



Tuần Báo Vô Vi

9 tháng 6 năm 2024

Số 711

Email: tuambaovovi@gmail.com

Website: www.voviphatphap.org

Tuần này :

- Mục Bé Tám
- Lời Vàng Tiếng Ngọc
- Sinh Hoạt Bạn Đạo
- Thi Ca của Đức Thầy
- Bên Đèn Đọc Sách

Tờ báo hằng tuần của Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp phục vụ cho bạn đạo Vô Vi thế giới

Mục Bé Tám

Copyright by Lương Sĩ Hằng-Vĩ Kiên. All rights reserved.

Thưa các bạn,

Mục Bé Tám, viết qua tâm KHÔNG, liên hệ với từ quang của Đại Bi, nó cũng là một liều thuốc trị tâm bệnh và giải tỏa uất khí của tim, gan và thận. Không nên cắt xén bất cứ giai đoạn nào, có Đạo Tâm thì sẽ hiểu chiều sâu của Mục Bé Tám. Ước mong các bạn thực hành đúng đắn, thì sẽ cảm thông chiều hướng phát triển của tâm linh.

Kính bái,
Bé Tám



Phần câu hỏi dành cho buổi sinh hoạt “Mục Bé Tám”:

- 1) *Biết được phần hồn là vô sanh bất diệt có ích gì không ?*
- 2) *Do đâu tạo ra thần kinh bất ổn ?*
- 3) *Lập trường là gì ?*
- 4) *Muốn quân bình tâm thức thì phải làm sao ?*
- 5) *Buông bỏ nghiệp tâm thì phải làm sao ?*
- 6) *Sự thật là gì ?*
- 7) *Tuổi trẻ có nên cờ bạc hay không ?*

Copyright © Lương Sĩ Hằng - Vĩ Kiên & VÔ VI. All rights reserved.

1) Manila, 12-1-97 2:55 AM Hỏi: <i>Biết được phần hồn là vô sanh bất diệt có ích gì không ?</i> Đáp: Thừa biết được phần hồn vô sanh bất diệt thì mới dừng mãnh hành pháp, thực hiện nguyên lý tự tu tự tiến, thì tương lai sẽ mới thành sự, khôi phục chơn giác. Kệ : Biết mình rõ rệt thâm tâm tiến Giải quyết tâm linh giải nổi phiền Thức giác tâm lành tâm đạt đạo Về không thanh nhẹ thật là yên.	2) Manila, 13-1-97 5:20 AM Hỏi: <i>Do đâu tạo ra thần kinh bất ổn ?</i> Đáp: Thừa do nghiệp lực từ tiền kiếp vẫn vương không dứt khoát hình thành, tạo động và không tiến. Kệ : Say sưa đời tạm tánh không hiền Khó khổ do tâm chẳng có yên Mỗi đạo không thành gieo độc ác Thành tâm hành pháp trí tâm hiền.
3) Manila, 14-1-97 4:00 AM Hỏi: <i>Lập trường là gì ?</i> Đáp: Thừa lập trường là sự quyết tâm của chính mình trước sau như một không bao giờ thay đổi, nhiên hậu mới có cơ hội khai thông trí tuệ. Kệ : Tâm linh dứt khoát tiến thân tùy Dứt khoát lập trường tự tiến ghi Phát triển không ngừng trong thức giác Bền lâu vững tiến tự hành truy.	4) Manila, 15-1-97 2:45 AM Hỏi: <i>Muốn quân bình tâm thức thì phải làm sao ?</i> Đáp: Thừa muốn quân bình tâm thức thì phải siêng năng thực hành đúng pháp, tâm thức sẽ được khai triển theo chiều hướng thượng, hội nhập với ánh sáng của đại bi, thì mới thật sự quân bình vô hình vô tướng. Kệ : Thực hành phát triển tâm tu tiến Giải tỏa cực hình tự tiến xuyên Minh đạo hiểu đời càng thâm thía Thực hành chất phác cảm tâm yên.
5) Manila, 16-1-97 3:42 AM Hỏi: <i>Buông bỏ nghiệp tâm thì phải làm sao ?</i> Đáp: Thừa muốn buông bỏ nghiệp tâm thì phải hướng về thanh tịnh mà tu, thì mọi việc sẽ được ổn định. Kệ : Không tiền không bạc không tình dính Khó khổ không lo rõ chính mình Thanh tịnh chào đời nay ngộ khổ Dày công tu luyện rõ hành trình.	6) Perth Australia, 17-1-97 3:45 AM Hỏi: <i>Sự thật là gì ?</i> Đáp: Thừa sự hội tụ hồn nhiên là thật. Kệ : Hội tụ hồn nhiên thẳng tiến vào Chơn tâm rực rỡ lệ tuôn trào Tâm thành tương ngộ tương nam mô Thức giác chính mình rõ nhiệm mầu.
7) Perth, 18-1-97 5:30 AM Hỏi: <i>Tuổi trẻ có nên cờ bạc hay không ?</i> Đáp: Thừa tuổi trẻ không nên cờ bạc, cần sức khỏe và tâm linh, tinh thần phục vụ là mức tiến trong bình đẳng và xây dựng. Kệ : Tu tâm cơ thể đạt quân bình Dứt khoát tình duyên tự cứu mình Trí tuệ chung hành trong trí thức Cùng tu cùng tiến tự phân minh.	

53 CHƠN KINH

Chơn Kinh 8 (tiếp theo)

...

Ngày hôm nay chúng ta tu, sửa mình để tiến hóa, phải đem vào lòng sửa cái Tiểu Thiên Địa này càng ngày càng có trật tự, khối óc càng ngày càng minh mẫn mới thật là người tu. Tu hướng thượng khai triển luồng điện ngay trung tim bộ đầu là không vị nể bất cứ một ai. Thẳng một đường tiến hóa, hiểu rõ chúng ta có đến có đi, không lệ thuộc bất cứ một giới nào, chỉ tri tâm phát triển mà thôi. Người tu chơn phải làm điều chơn. Chơn tức là sự thật. Người tu chơn mà không chịu làm điều chơn, còn che lấp điều chơn, sử dụng bùa phép, sử dụng thế lực để bảo vệ cho chính mình. Đó là chơn hay tà? Người có hành động đó phải tự hiểu và thức giác, không nên mê lầm nữa, phần hồn tương lai khổ lắm! Không phát triển, không có đất dừng chân ở tương lai.

Nếu chúng ta thành tâm tu khai triển tâm thức, phát quang khối óc, tự xuất ra, xa gần là một, đi đứng dễ dãi, thì đường đi chúng ta càng ngày càng xán lạn, vinh quang và thấy rõ Trời Đất đã có. Chúng ta mang xác làm người, Tiểu

Thiên Địa này cũng đã có lãnh vực thanh tịnh, mà chúng ta quên đi không chịu khai thác, thì chúng ta bị thua lỗ ở chỗ đó. Không thể chạy theo mắt mũi tai miệng được. Tâm thức là tâm thức, mà còn chạy theo mắt mũi tai miệng là tình đời lôi cuốn, ràng buộc xỏ mũi như trâu, không có lối thoát.

Chúng ta thức tâm hướng về phần hồn thanh nhẹ mà tu. Chỉ có phần hồn thanh nhẹ mới cảm nhận được thanh nhẹ sự siêu diệu của Trời Đất mà hành sự, thì tương lai chỉ có vinh quang và tốt đẹp. Cảnh sanh ly tử biệt tại thế gian là tạm, thấy rõ. Tại sao chúng ta không thức giác trở về với chơn giác, chơn cảnh, chơn hồn? Thực chất của chúng ta có Hồn có Vía, trú ngụ trong Tiểu Thiên Địa phù sanh tạm bợ này, thức giác và xây dựng trở lại có trật tự.

(còn tiếp)

Lương Sĩ Hằng-Vĩ Kiên



Lưu Ý: Bài viết cho mục “Sinh Hoạt Bạn Đạo Thế Giới” không ngoài mục đích giúp bạn đạo địa phương thông tin tới cộng đồng Vô Vi. Những tin tức này không phản ánh quan điểm của Tuần Báo Vô Vi. Ban Biên Tập Tuần Báo Vô Vi hoàn toàn không chịu trách nhiệm về nội dung của các bài viết này.



THỰC HÀNH PHÁP LÝ VÔ VI

Kính thưa bạn đạo,

Đức Tổ Sư đã dày công nghiên cứu ra Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp, sao cho thích hợp với người tu trong thời đại văn minh vật chất ngày nay. Và Đức Thầy Vĩ Kiên đã đích thân đi khắp năm châu thuyết pháp độ sanh, dạy Pháp Lý Vô Vi cho mọi người ngồi thiền “*thực hành tự cứu*”.

Pháp Lý Vô Vi là đời đạo song tu. Hành giả làm ăn sanh sống như người bình thường, đêm đêm dành chút thời gian ngồi thiền gia tăng sức khỏe, giảm bớt căng thẳng trong cuộc sống. Ngồi thiền theo Pháp Lý Vô Vi còn giúp cho người tu tự ý thức, ngoài cuộc sống tạm bợ ngắn ngủi này, còn có đời sống tâm linh trường cửu của phần Hồn, cần được phát huy hướng tới đời sống vĩnh hằng.

Phương pháp thực hành Pháp Lý Vô Vi đơn giản, dễ tu dễ hành được phổ truyền hơn 50 năm qua, có nhiều người tu hành kết quả nên được UNESCO công nhận. Pháp Lý Vô Vi có nhiều nhóm tu học khắp nơi trên thế giới, nếu ai muốn nghiên cứu Pháp Lý Vô Vi, xin liên lạc với những cơ sở tâm linh này nghiên cứu tài liệu do chính Đức Thầy thực hiện. Và nhớ liên hệ với những huynh đệ tỷ muội có kinh nghiệm thực hành, nhờ hướng dẫn và kiểm soát phương pháp công phu, ngõ hầu thực hành đúng những gì Tổ Thầy truyền dạy.

Trong Pháp Lý Vô Vi, Đức Thầy dạy hành giả ngồi thiền quay mặt về hướng Nam, cho bản thể trùng hợp với phương hướng bên ngoài đại thiên, tạo điều kiện thuận lợi cho chân động lực nhân thân tiêu thiên địa hòa vào đại tự nhiên.

Phần thực hành Đức Thầy dạy hành giả bắt đầu bằng những câu nguyện nguyện văn như sau: *hai bàn tay chắp lại để trước ngực, định tâm phẳng lặng, tập trung trí ý trên đỉnh đầu (không được mở miệng, không phát ra âm thanh), rồi dùng ý thâm niệm những câu sau đây: Nam Mô A Di Đà Phật (3 lần), Nam Mô Tây Phương Cực Lạc Thế Giới Quán Thế Âm Bồ Tát, Nam Mô Long Hoa Giáo Chủ Di Lạc chứng minh cho đệ tử (tên họ của mình) tu hành đắc đạo (2 lần), con nguyện Quy Y Phật, Quy Y Pháp, Quy Y Tăng, và Nam Mô A Di Đà Phật Vạn Vật Thái Bình.*

Trong phần thực hành, lúc mới tu Đức Thầy thờ Pháp Luân Thường Chuyển khó khăn, Ngài thấy Bồ Tát Quan Thế Âm đến hướng dẫn thờ Pháp Luân Chiếu Minh để hỗ trợ cho Pháp Luân Thường Chuyển... Và sau khi tu hành đắc đạo, Ngài truyền Pháp Luân Chiếu Minh lại cho chúng ta như sau: *nằm xuống duỗi thẳng tay chân, hoàn toàn thả lỏng, tự nhủ quên hết chân, tay, thân mình, và mắt nhắm ý nhìn thẳng từ giữa trung tâm hai chân mày, chú ý tới rún hít hơi vào và thở ra bằng mũi. Bắt đầu Pháp Luân Chiếu*

Minh là thở ra xẹp bụng xuống, từ từ hít hơi vào cùng lúc phình bụng lên đến lúc hết hít vô được, thở ra cho thật hết hơi xẹp bụng xuống, thềm đếm 1, hít vô phình bụng lên và thở hơi ra xẹp bụng xuống, thềm đếm 2, hít vào phình bụng lên và thở ra xẹp bụng xuống, thềm đếm 3, rồi tiếp tục đến 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11 và 12...

Sau khi thở 12 hơi tạm nghỉ vài giây, bắt đầu hít vô thở ra đếm trở lại từ 1 đến 11, tạm nghỉ vài giây rồi bắt đầu hít vô thở ra, đếm trở lại từ 1 đến 10, tạm nghỉ vài giây rồi tiếp tục từ 1 đến 9; từ 1 đến 8; từ 1 đến 7; từ 1 đến 6; từ 1 đến 5; từ 1 đến 4; từ 1 đến 3; từ 1 đến 2; đến 1. Tổng cộng tất cả là 78 hơi thở.

Nằm xuống dùng ý trung tâm chân mày chú ý tới cái rún. Trong lúc thở chiếu minh, trong khi bạn chú ý tới cái rún là bạn tập trung thể vía của các bạn. Sự liên kết sẽ giúp cho phần hồn và thể vía của bạn có cơ hội tương hội với nhau... Và Đức Thầy còn dạy thêm rằng: "Pháp Luân Chiếu Minh hỗ trợ cho Pháp Luân Thường Chuyển, thở Pháp Luân Chiếu Minh còn giúp cho hành giả đều hòa cơ tạng, săn sóc bộ gan, bộ ruột càng ngày càng tốt, giúp cho tứ chi ấm áp trong người thanh nhẹ bớt bệnh hoạn thì cái căn nặng trở thành căn nhẹ".

Những huynh đệ tỷ muội thực hành Pháp Luân Chiếu Minh nhẹ nhàng đều đặn theo sự chỉ dạy Đức Thầy, sau một thời gian ngồi thiền thở Pháp Luân Thường Chuyển rất tốt. Cũng có hành giả thực hành Pháp Luân Chiếu Minh thuần thực, nằm xuống dùng ý chiếu xuống rún thở thấy thể Vía xuất lên tại rún...

Hình như Pháp Luân Chiếu Minh cũng có liên quan với pháp ngoại thiên của Đức Phật? Nên mỗi lần hành giả nằm nghiêng qua tay phải giống như tượng Đức Phật Ngoại Thiên, dùng ý chiếu minh xuống rún

thở nhẹ nhẹ cũng thấy thể Vía xuất lên. Nhưng với tư thế này thể Vía lại xuất lên tại xương cụt, ngang với thắt lưng phía bên hông trái. Và sau đó hành giả thử nằm nghiêng qua phía tay trái, cũng dùng ý chiếu xuống rún thở, nhưng không thấy thể Vía xuất lên mà không hiểu tại sao?

Trong Đại Hội Vô Vi tại Thái-lan năm 2013, tình cờ tôi gặp huynh H. chia sẻ kinh nghiệm thực hành Pháp Luân Chiếu minh, theo huynh thấy: *"đa số bạn đạo thực hành Pháp Luân Chiếu minh đều có kết quả tốt, tuy nhiên cũng có một thiếu số thở chiếu minh hơi nhiều bị mất ngủ..."*. Có thời gian tôi thực hành Pháp Luân Chiếu Minh nhiều cũng bị khó ngủ, có trình trường hợp này lên Đức Thầy dạy nguyên văn như sau: *"dục tốc bất đạt, con nướng miếng bánh chỉ cần vặn lửa riu riu, khi thấy bên ngoài miếng bánh vàng là bánh đã chín tới bên trong, nếu con để lửa cao quá thấy miếng bánh bên ngoài đã khét nhưng bên trong thì chưa chín"*.

Trong băng (VHS) phương pháp công phu, Đức Thầy thực hiện tại San Jose năm 1982 (?). Ngài còn dạy hai câu nguyên văn như sau: ***"Bây giờ tôi cắt nghĩa một lần nữa tại sao niệm hai câu đó: Hai câu đó phải nhắm mắt ý niệm để chi? Khi chúng ta nói Nam Mô là nó mở lên trên bộ đầu, dẫn luồng điển đi lên cho tới tột cùng thanh nhẹ, đem sự sáng suốt đó dùm lại thấy sự sai lầm của chúng ta mà tự sửa. Vì thế gian Quán Thế Âm là một vị, nhưng mà khi chúng ta có sự sáng suốt, là chúng ta có sự sáng suốt để xem sự tối tăm của chính ta mà tự sửa"***.

"Còn Nam Mô Long Hoa Giáo Chủ Di Lạc. Khi chúng ta tiến tới di thiện tối lạc rồi, chúng ta thật sự là giáo chủ của cái tiểu thiên địa này, đem lại cho tất cả niềm vui trong nội tâm và khai triển tới vô cùng. Cho nên đi sâu vào trong là hai luồng điển."

Còn đi vào văn tự thể gian dựa lương lành tiến hóa”.

Thực hành Pháp Lý Vô Vi giúp cho nhị mạch Nhâm Đốc vận hành, tạo điều kiện cho Vía Hồn tương hội thành Thánh Thai, trực tiếp phan luyện vào nhị nguyên phản bổn hoàn nguyên? Cho nên trong sáu tháng đầu, người tu chỉ thực hành hai pháp: thứ nhất là Soi Hồn ổn định thần kinh khối óc, khai sáng mạch điện Hỏa Luân Xa tại chữ Nam cho Thần minh, và pháp thứ hai là Pháp Luân Chiếu Minh xuống điều hòa ngũ tạng, kích hoạt Thủy Điện Luân Xa tại chữ A giúp cho Mạng Môn sống động.

Khi Hỏa Luân Xa và Thủy Điện Luân Xa hoạt động, nhị mạch Nhâm Đốc kết nối tốt, Âm Dương đều huê thì kinh mạch trong người thông suốt, đưa khí huyết luân lưu khắp nơi trong người khỏe mạnh thọ mạng vững vàng. Qua tháng thứ bảy, hành giả mới bắt đầu ngồi thiền thực hành đầy đủ ba pháp: Soi Hồn, Pháp Luân Thường Chuyển và Định Thần. Xin xem phương pháp thực hành theo Pháp Lý Vô Vi, trong băng trong đĩa được Đức Thầy hướng dẫn chi tiết rõ ràng. Sau đây tôi xin ghi lại vài điểm nhỏ có liên quan đến bài viết như sau:

Pháp Soi Hồn: *"khi ngồi thiền hành giả nhắm mắt, từ điểm giữa trung tâm hai chân mày nhìn thẳng tới trước", và "Động tác này rất ích lợi để tập trung Tinh Khí Thần. Các chỗ chận nơi đầu ngón tay, giúp cho điện dồn lên đỉnh đầu và tông ra giữa trung tâm chân mày. Sau này công phu đầy đủ khi nhắm mắt tắt đèn sẽ thấy ánh sáng xuất ra khiếu này".* Thực hành pháp Soi Hồn giúp cho mạch điện Hỏa Luân Xa tại chữ Nam giữa trung tâm hai chân mày khai mở, hướng lên ổn định thần kinh bộ đầu khai Khiếu Huyền Quang tại chữ Mô, chờ ngày Thánh Thai đầy đủ lực lượng xuất lên đánh lễ Phật học đạo.

Còn Pháp Luân Thường Chuyển, Đức Thầy dạy: *"Pháp Luân Thường Chuyển hít vô để khai thông cái Đốc Mạch từ đằng sau xương sống, xương khu, xương cụt đó đi lên tới đằng trước là cái vòng chuyển của cả vũ trụ của bản thể mình mà hoà hợp với đại vũ trụ kêu bằng Đốc Mạch".*

Và *"Thiền Định là ngồi yên ổn cho phẳng lặng, vì sau khi làm Pháp Luân tức là động hết tất cả cơ tạng rồi mới lập lại trật tự phẳng lặng",* như Thiền Tôn dạy trong Linh Bảo Kinh: *"Hòa mình vào cõi tự nhiên - Tự nhiên kiến tính rõ miên bản lai".*

Phần Hồn là chơn không thanh tịnh ra vô tự nhiên, vô tình để cho phạm ngã tự tạo sai lầm, khi quay trở về mới ăn năng sám hối? Nên Đức Thầy dạy *"Quy Hồn quy Vía hướng cõi thanh",* Pháp Lý Vô Vi dạy hành giả thực hành pháp Soi Hồn, Pháp Luân Thường Chuyển và Thiền Định cho Vía Hồn tương hội thành Anh Linh, nhờ sự linh hoạt sáng suốt của thể Vía tương trợ, Anh Linh nương theo Đốc Mạch phóng lên, xuất Hồn đánh lễ Phật học đạo trong vòng trật tự.

Còn thể Vía thuộc sắc, dễ bị sắc giới lôi cuốn chạy theo ngoại cảnh động loạn... Đức Thầy dạy: *"Quy Hồn quy Vía tự tham tông",* khi xuất Hồn đánh lễ Phật học đạo Linh Hồn ý thức được trách nhiệm của mình, nương theo Nhâm Mạch hồi quang phản chiếu, thấu nguồn minh triết trở lại quê nhà chung hợp cùng Vía kết thành Thánh Anh. Nhờ có sự thanh tịnh của phần Hồn bên trong, Thánh Anh an phận thủ thường ngày đêm chăm lo vạn linh thực hành công quả, lập hạnh công trình, vun bón phúc điền tươi tốt kết thành thụyên từ hướng về bốn giác.

Sau đây tôi xin trích lại lời dạy của Đức Thầy nguyên văn như sau: *"chữ Việt tôi không có biết nhiều, rồi qua bữa đó, bữa trưa tôi ngồi tôi thiền, rồi trong ngũ tạng tôi nó nổ ùng ùng...rồi nó xuất ra nó nói thi:*

*Tô lục chuốt hồng tựa cảnh tiên
Điểm mùi chua ngọt lòng xao xuyến
Sơn tinh Thủy tú luân phiên hiện
Hà thủy đục trong khắp các miền
Thợ vẽ hồn thơ gieo ý nguyện
Khéo khôn khôn khéo tìm phương chuyển
Xây dựng ngày kia sẽ thấu truyền
Tô Điểm Sơn Hà Thợ Khéo Xây.*

“Tôi mới viết mấy câu đó ra tôi mất hồn, nhỏ lớn không biết làm thơ thi mà sao lại nó hay như vậy?”, “Tôi mới đem xuống trình cho ông Đỗ Thuần Hậu. Ông Đỗ Thuần Hậu mới dẫn tôi đi gặp ông Cao Minh Thiền Sư là ông thầy dạy ông. Thì ông nói “Nó **biết** hết rồi Thầy Tư! Con ráng theo Thầy Tư tu”.

Đức Thầy là bậc Minh Sư có nhiệm vụ xuống thế hoằng khai đạo pháp, Ngài chỉ tu một thời gian xuất Hồn đánh lễ Phật trở thành đại giác. Còn bạn đạo chúng ta thì Đức Thầy dạy rằng: “*chúng ta ráng tu để đúng ngày đúng giờ là xuất phát*”. Đức Thầy còn nhắc nhở rằng: Soi Hồn và Pháp Luân Thường Chuyển xong, trước khi bước vào Định Thần hành giả nhớ tập trung trí ý trên đỉnh đầu thề nguyện “**cố gắng xuất Hồn lên đánh lễ Phật**” (1 lần). Ý nguyện lâu ngày trở thành ý lực, hướng dẫn đưa phần Hồn xuất lên đánh lễ Phật học đạo và không được ta bà đến một nơi nào khác?

Có một bạn đạo chia sẻ trạng thái xuất Hồn ra khỏi thể xác như sau: “*ngồi thiền vừa Soi Hồn xong, để chuẩn bị thở Pháp Luân Thường Chuyển, ra lệnh “đầy rún, đầy ngực, tung lên bộ đầu” thì Pháp Luân Thường Chuyển tự động hít vô đầy bụng, đầy ngực, tung lên bộ đầu đưa hành giả bước sâu vào Thiền Định toàn thân vắng lặng chỉ còn cái “biết”*”.

Cũng có bạn đạo kể lại rằng: “*đang cùng gia đình chuẩn bị cho bữa điểm tâm*

ngày cuối tuần, bỗng dưng cảm thấy đỉnh đầu điển rút lằng lằng, hành giả tìm một chỗ ngồi xuống nhắm mắt lại vào ngay Thiền Định. Thời gian tưởng chừng như ba mươi phút, khi mở mắt ra thấy mình ngồi giữa nhà thiền ba bốn giờ đồng hồ? Trong trạng thái Thiền Định tâm thân vắng lặng, có thể nghe được mọi sinh hoạt bên ngoài, nhưng tiếng điện thoại reo và sự ồn ào náo nhiệt ngày cuối tuần, không làm cho hành giả động tâm xao xuyến. Hành giả có viết lại 4 câu thơ như sau: “Không gian như dừng trôi – Thời gian đứng lại rồi – Trở về nguồn an lạc – Tự tại và thanh thoi.”

Đức Thầy còn dạy: “*Một bước chân đi một niệm hành – Hòa cùng các giới ý thanh thanh...*”, vào buổi sáng ra ngoài đi bộ hành giả cũng có thể bước vào Thiền Định, nên Đức Thầy dạy là niệm hành? Nói đến niệm hành, tôi xin viết lại trạng thái niệm hành của một bạn đạo chia sẻ như sau: “*đang đi niệm hành ngoài công viên vào mùa Xuân với trăm hoa đua nở, bỗng dưng có một cánh Anh Đào còn đọng sương mai rơi xuống ngay trán, khiến cho hành giả rung mình một cái rồi toàn thân vắng lặng...Bạn đạo mượn 4 câu thơ sau đây để nói lên trạng thái lúc bấy giờ: “Nguyệt sắc từng thình tống kiến văn - Thiền tâm vọng tưởng thánh phàm phân - Tiêu quy như niệm vô sanh xứ - Tỷ ý như hà bã xử quân”*”.

Và có một bạn đạo ngồi thiền, nghe bộ đầu nổ một tiếng thật lớn rồi thấy mình xuất ra khỏi bản thể. Theo lời bạn đạo ghi lại: “*Lúc đó em thực hành Pháp Lý Vô Vi được khoảng hơn chín tháng thì được nổ bộ đầu...Em đang ngồi thiền thì nghe trong bộ đầu nổ một cái “Đùng”, tiếng nổ nghe lớn như bom nổ rồi người em sáng toàn thân...Tới giờ này em vẫn chưa hiểu, có phải lúc đó cái thức của em đang ở trên Huyệt Bá Hội nhìn xuống, thấy thể xác của*

em lúc bấy giờ là một bộ xương đang nhót một người, mà người đang ngồi phía dưới hạ thừa đó chính là em, đang ngó lên Hà Đầu Thành qua ánh mắt rất buồn và sợ hãi?

Em tiếp tục hành pháp được hơn một năm. Lúc em ngồi Soi Hồn trên lầu thì thấy một luồng điện bay ra từ trung tim chân mày xuyên qua tường ra khỏi nhà, bay qua drive way của garage thì luồng điện lên cao một mét băng qua đường và định vô nhà hàng xóm. Em phóng ý dừng lại thì luồng điện rút về lại” vv và vv...

Cuộc đời chúng ta lẫn lộn trong cuộc sống, thân tâm ít nhiều cũng động loạn, khiến cho sự thanh tịnh bị chôn vùi trong vô minh. Thực hành Pháp Lý Vô Vi “*đêm đêm lo tham thiền*” khứ trước lưu thanh, lập lại quân bình Âm Dương trong bản thể, Vía Hồn tương hội thành Thánh Thai, bước vào Thiền Định xuất lên đánh lễ Phật học đạo, trực giác khai mở nhận ra bộ mặt thật Chủ Nhơn Ông vốn thanh tịnh vô hình vô tướng, bao la lớn rộng tự nhiên hồn nhiên, không khổ không vui, không phải không trái, không cao không thấp, trước sau như tự tại...

Sau khi bừng tỉnh cơn mê, người tu Vô Vi cảm thấy như một niềm tin yêu dâng tràn trong tâm thức, thay đổi tư duy sống trong thanh bản đạm bạc, người tu cảm thấy vui vẻ lạc quan thực hành mười điều thực hành tâm đạo của Đức Thầy dạy là: “*Nhịn nhục và cần mẫn - Dứt khoát thất tình, lục dục - Tha thứ và thương yêu - Nuôi dưỡng tinh thần phục vụ tối đa - Bồ thí và vị tha - Đối đãi thật tâm và lễ độ - Sống tạm để cứu đời, không phải để hưởng thụ - Giữ tâm thanh tịnh bất cứ trường hợp nào xảy đến - Quên mình, trì niệm Nam Mô A Di Đà Phật - Hòa tan trong khổ mưu cầu sớm thức tâm*”, làm lợi ích cho mọi người.

Với khả năng sẵn có hành giả Vô Vi sẵn sàng đóng góp tài lực và vật lực giúp đỡ cho những hoàn cảnh khó khăn. Và không ai bảo ai, hành giả còn phát tâm in kinh in đĩa, hoan hỷ chia sẻ kinh nghiệm tu học cho những ai muốn tìm hiểu về Pháp Lý Vô Vi... Phần này trong Linh Bảo kinh Đức Thiên Tôn cũng dạy như sau: “*Lập công đức khai trương chánh đạo - Lợi cho người lại lợi cho ta - Lợi cho đại đạo là ba - Trồng cây đức hạnh hái hoa dâng Trời*”, “*Hoa đức hạnh muôn đời không héo - Bồ thí đi lại khéo tải bồi - Nhụy hoa thơm ngát tuyệt vời - Thuyền hoa chở khách lên trời Đại La*”.

Thực hành Pháp Lý Vô Vi hành giả ngồi thiền với tư thế xếp bằng, khí điện dồn lên hỗ trợ cho phần Hồn xuất lên đánh lễ Phật học đạo. Nên sau khi thiền xong, Đức Thầy dạy người tu chúng ta phải xả thiền cho điện hồi trở về bản thể, gồm có tám giai đoạn nguyên văn như sau:

1. Hai tay đưa lên trên bộ đầu, hai bàn tay đặt úp lên trên đỉnh đầu **để hồi Điện trở lại bản thể**.

2. Vuốt vòng từ đầu xuống vành tai.

3. Khi xuống đến trái tai dùng ngón cái và ngón trỏ kéo vuốt trái tai xuống vài lần (có thể kéo 36 lần như vậy càng tốt, cho điều hòa cơ tạng và huyết mạch). Làm ba động tác sau:

4. **Đầu ngón tay chỉ thẳng lên trên** rồi chà xát hai bàn tay với nhau cho thật nóng.

5. Sau đó áp hai lòng bàn tay lên hai bên sống mũi.

6. Rồi vuốt ngược từ mặt lên trán, lên đến đỉnh đầu.

7. Rồi vòng tay ra sau ót kẹp xát lòng bàn tay xuống theo hai bên vành tai.

8. Và dùng ngón cái và ngón trỏ kéo chần hai trái tai xuống. Và lập lại động tác 4,5,6,7, và 8 thêm hai lần nữa cho đủ 3 lần là xong phần xả thiền.

Đức Thầy còn dạy hành giả thực hành thêm những pháp phụ, như: *“Niệm Phật, Pháp Luân Chiếu Minh, Thệ Dục Trợ Luân, Lạy Kiếng Vô Vi, Mật Niệm Bát Chánh, Niệm Hành, Chưởng Hưởng Dưỡng Khí, Kiểm Điểm Đòi Đạo...”*, là đem thanh quang điển lành trở về hỗ trợ cho phần Vía tu bổ sửa chữa lại thân tâm để chuẩn bị cho đêm thiền kế tiếp, gọi là đêm tu ngày sửa?

Bản thể con người được cấu trúc bởi xương sống đứng, đầu đội trời chân đạp đất, có hệ thống thần kinh chằng chịt chạy dọc theo bộ xương lan tỏa khắp châu thân, mỗi khớp xương là một trụ điểm thần kinh quan trọng, ảnh hưởng trực tiếp đến bắp thịt và cơ trạng liên hệ bên trong. Thực hành Pháp Lý Vô Vi và thực hành thêm những pháp phụ của Đức Thầy truyền dạy, có thể giúp cho tiến trình lão hóa tế bào chậm lại? Theo kinh nghiệm bản thân, thực hành thêm những pháp phụ chuyển động toàn thân, đưa khí huyết vào nuôi tất cả khớp xương bắp thịt khỏe mạnh, đánh tan độc tố trong thần kinh nẻo hốc, hy vọng sẽ giúp cơ thể giải tỏa bớt phần thân bệnh và đau nhức?

Tổ Thầy dạy Pháp Lý Vô Vi là đòi đạo song tu, vì đạo không thể xa đời và đời lại cần có đạo. *“Đêm đêm lo tham thiền”* xuất Hồn đánh lễ Phật học đạo, khi hạ trí thăng hoa trở thành thượng trí thanh tịnh, tự động hồi quang phản chiếu đạo thanh tịnh sáng suốt trở về, tiếp tục điều hành bản thể như lúc còn trong xác thể. Khi cơ thể khỏe mạnh sáng suốt, thực hành đòi đạo song tu như Thiền Zen bên Nhật, dạy thiền sinh giữ vững chánh niệm (*thiền giác?*) đưa đạo vào cuộc sống?

Đức Thầy dạy: *“Cho nên đi sâu vào trong là hai luồng điển”*: hành giả *“đêm đêm lo tham thiền”* phần Hồn nương theo Đốc Mạch xuất lên đánh lễ Phật học đạo là phát triển luồng điển *“Di Thiện Tới Lạc”*. Đức

Thầy còn dạy *“xuất Hồn phải nhìn lại giải quyết trần đồ tâm linh”*, vì xuất Hồn đi học đạo nhưng bản thể người tu vẫn chưa trọn lành trọn sáng. Hành giả *“ngày ngày lo niệm Phật”* giữ tâm thanh tịnh, tự động thanh quang điển lành hồi quang trở về theo Nhâm Mạch, phát triển luồng điển *“Quán Thế Âm đem sự sáng suốt đó dùm lại thấy sự sai lầm của chúng ta mà tự sửa”*. Ngõ hầu vun phân tưới nước cho phúc điển ngày thêm tươi tốt kết thành hoa hạnh đức, thăng hoa như Thiên Tôn dạy trong Linh Bảo Kinh: *“Thân nhẹ nhõm là vô cửa đạo - Lấy Vô Vi mà tạo phúc điển - Cát nhà lên cõi cửu thiên - Không lo bão lụt đổ nghiêng bao giờ”*?

Đức Thầy dạy: *“tu nhứt kiếp ngộ nhứt thời”*, hành giả *“đêm đêm lo tham thiền”* xuất Hồn đánh lễ Phật học đạo cũng chỉ ngộ đạo trong nhất thời, *“ngày ngày lo niệm Phật”* hồi quang phản chiếu nguồn minh triết thanh cao trở về, giải tỏa lần lần màn vô minh đang bao trùm tâm thức. Trong Linh Bảo Kinh Thiên Tôn dạy: *“Giữ chánh niệm ở trên tâm tưởng - Là đường vào vô thượng chân như - Tâm mình phát huệ cho thân - Thân tâm mình mãi rất cần khi tu”*. Thế theo sự mách bảo của Thiên Tôn, người tu chúng ta giữ tâm thanh tịnh đưa thiền giác theo tâm tưởng lan tỏa vào cuộc sống. Thiền động có thể giúp cho người tu thấy được thực tánh thanh tịnh của mình ngay trong sinh hoạt hằng ngày?

Cha và Tổ Thầy dạy *“vạn vật đồng nhứt thể”*, phần Hồn là Tiểu Linh Quang trong khối Đại Linh Quang Ngọc Hoàng Thượng Đế. Cho nên trên đường hành hương trở về nguồn cội, hành giả không cảm thấy đơn độc, vì luôn luôn có Cha Mẹ trên Trời, có Tổ Thầy cùng với cộng đồng Vô Vi, có muôn loài vạn vật bảo bọc cùng đồng hành với chúng ta vượt qua mọi gian nan thử thách?.

Đức Thầy còn dạy “mọi người là con nợ của Càn Khôn Vũ Trụ”, Ngài muốn nhắc nhở người tu từ tinh thần cho đến vật chất, cái ăn cái mặc, và ngay cả dưỡng khí chúng ta đang hít vô thở ra, đều do Cha Trời Mẹ Đất cùng với cộng đồng muôn loài vạn vật ân ban? Nếu ý thức được lời dạy bảo của Đức Thầy, thì hãy xem tất cả đều là ân nhân, cùng nhau tương trợ đồng hành với chúng trên con đường hành hương trở về nguồn cội?

Nhưng “vạn sự do tâm”, ngày nào còn phàm tâm phàm trí, cái ta có thể khiến cho chúng ta vô minh động loạn, mãi mê sống trong phân biệt lầm than và dằn vặt khổ đau? Nên Đức Thầy dạy “hằng tuần bạn đạo tới thiền là Bồ Tát đến dạy đạo cho con”, “lấy hoàn cảnh làm ân sư”, “hòa với tất cả học nơi tất cả”... Trong đĩa “Quy Không Tự Thức” Đức Thầy còn dạy “kính trọng người là mở rộng đường tôi đi”, Ngài muốn dạy người tu chúng ta xem tất cả những gì xuất hiện trong cuộc đời đều để hỗ trợ cho chúng ta trên đường tiến hóa. Hãy kính trọng lẫn nhau, trong tinh thần bình đẳng tương thân tương ái cho thức hòa đồng khai mở, để giải lần nghiệp tâm?

Trong sách Thiền có lưu lại một đoạn dạy nguyên văn như sau: “Đốn Ngộ là giải thoát ngay trong kiếp này. Làm sao mà biết được như thế? Ví như sư tử con, khi mới sanh ra đã là sư tử, thì người tu pháp Đốn Ngộ cũng thế, ngay khi tu đã bước vào ngôi Phật. Ví như tre mùa xuân sinh măng, và ngay trong mùa xuân măng lớn thành tre, giống nhau chẳng khác. Bởi vì sao? Vì lòng trống không. Người tu pháp Đốn Ngộ cũng thế, vì trừ ngay vọng niệm, dứt hết ý ta và

người, lòng trống không vắng lặng rốt ráo, tức là ngang bằng chư Phật, giống nhau chẳng khác”.

Tổ Thầy dạy Pháp Lý Vô Vi là Pháp Xuất Hồn, nhờ thực hành pháp Soi Hồn hành giả ngồi thiền một thời gian đều xuất Hồn đánh lễ Phật học đạo “di thiện tới lạc”... Dường như mỗi hành giả xuất Hồn ra khỏi bản thể với một sắc thái riêng, nhưng chung quy cũng là một hình thức Đốn Ngộ? Khi hành giả ngộ đạo và “biết” đạo, siêng năng niệm Phật giữ tâm thanh tịnh “*Quán Thế Âm*” “trừ ngay vọng niệm, dứt hết ý ta và người, lòng trống không vắng lặng rốt ráo”. Đức Thầy dạy cho đến khi nào: “chúng ta tiến tới di thiện tới lạc rồi, chúng ta thật sự là giáo chủ của cái tiểu thiên địa này, đem lại cho tất cả niềm vui trong nội tâm và khai triển tới vô cùng”.

Trước khi dứt lời, chúng con thành kính tri ơn Tổ Thầy đã ân độ cho chúng con tu hành theo Pháp Lý Vô Vi, và viết lên những gì học hỏi cho bạn đạo xem. Thành thật cảm ơn bạn đạo đã dành chút thì giờ xem qua, nếu có điều chi sai sót xin Huynh Đệ Tỷ Muội lượng tình tha thứ cho.

Kính thư,

Không văn Cúc,

ngày 5 tháng 6 năm 2024.

Ghi chú: Những chữ nghiêng nghiêng là viết lại nguyên văn lời dạy của Đức Thầy, hoặc trích lại từ trong kinh sách cùng với sự chia sẻ của bạn đạo vv...



Thi Ca của Đức Thầy

Sàigòn, ngày 7 tháng 11 năm 1970

Thiên thượng nhơn gian đắc sở thành
Tiến tu thu nhập điển huyền thanh
Phân thân chuyển tiếp phần giao cảm
Lý trí hùng anh kết quả thành

Noi theo chơn pháp tiến hành
Khai thông liên kết tạo thành điển quang
Thoát ly phàm tục bàng hoàng
Sửa tâm sửa tánh mở đàng quang vinh
Đón xem thế cảnh nhơn tình
Đâu đâu cũng muốn họa hình vẽ tranh
Muốn đem chơn lý thực hành
Muốn cho thiên hạ kết minh thương nhau
Đâu dè luận trước xét sau
Phần đông vì cửa cầu nhàu nội tâm
Rồng Tiên vẫn hội vẫn tầm
Truyền cho những kẻ thực tâm tu hành
Thiên đàng điển diệu lại thanh
Đến nơi thắng cảnh tương hành tương giao
Đẹp xinh đủ sắc đủ màu
Sỏi kia vẫn sáng xuất cao ngàn trùng
Cỏ cây tươi đẹp thấp tùng
Tình thương cởi mở chung cùng Phật Tiên
Nơi nao cũng chẳng lo phiền
Công bình bác ái gắn liền với nhau
Cảnh tiên quả thật nhiệm màu
Đến nơi xóa bỏ hận đau thế tình
Ước mong các bạn xét mình
Gắng tu thấu đạt chơn tình không ly.

Lương Sĩ Hằng - Vi Kiên

NHÂN GIAN DU KÍ THÁNH HIỀN ĐƯỜNG

Dịch Giả: Đào Mộng Nam

Nhân Gian Du Kí nguyên bản viết bằng chữ Nho do Thánh Hiền Đường ở Đài Trung thuộc Đài Loan phụ đồng. Trước tác đăng tải trên bán nguyệt san Thánh Hiền và ấn tống lần thứ nhất năm 1982. Hội Ái Hữu Vô Vi được phép phiên dịch năm 1982 và phổ biến năm 1984.



HỒI MỘT (tiếp theo)

NGHĨA CHƯƠNG ĐẦU, TẾ PHẬT THUYẾT NHÂN DUYÊN

ĐẠO HỒI MỘT, THÁI SINH TÂM THANH TỊNH

...

Thái Sinh: Thưa con đã sửa soạn xong.

Tế Phật: Trước tiên hãy nhắm hai mắt lại, kéo không chịu đựng nổi sức gió.

Thái Sinh: Thưa vâng... Con đã núp sau lưng ân sư mà vẫn còn cảm thấy sức gió thổi quá mạnh, nghe kêu vù vù mãi bên tai, có cảm giác thần hồn bay vun vút.

Tế Phật: Đã tới nơi, có thể mở mắt được rồi.

Thái Sinh: Ôi! Có sao ân sư lại đưa con tới chốn này, thật khó mà thương thức nổi cảnh sắc tươi sáng của ao hồ núi non, và phía trước lại có một vị tướng quân vũ trang khí giới đang đi tới, chắc là sẽ đuổi thầy trò mình ra khỏi nơi đây?

Tế Phật: Con hãy yên tâm, vị đó là Tướng Quân giữ ao, bữa nay tới đây là cốt để rửa mắt phàm, thân tục của con, hầu giúp con lưu thanh khứ trược, hoàn toàn trong suốt.

Thái Sinh: Thưa, thế thì đỡ quá, ngày đầu tới đây con chỉ muốn được uống nước.

Tế Phật: Thôi chớ nói dông dài, con hãy tự lợi xuống đi, kéo không thầy sẽ đẩy con đây này.

Thái Sinh: Xin thầy hãy để con tự lợi xuống... Chu choa! Nước hồ có sao lại lạnh buốt tới cỡ này, nếu giờ đây lợi xuống không rõ ngày nào mới gặp lại ân sư!

Tế Phật: Trò ngoan này, con chớ có lo lắng, vì có thầy ở đây, nếu chẳng may có sự nguy hiểm xảy tới, thầy sẽ cứu con ngay.

Thái Sinh: May quá, con xin lợi xuống ngay.

Tướng Quân Giữ Ao: Xin hỏi Tế Phật, kẻ phạm nhân này là ai vậy, tôi nghi kẻ phạm này không biết rõ về nước trong ao này nên đã bơi tới bơi lui mà lại còn ngụp lặn. Tế Phật, tôi thấy đã gần hết giờ rồi đây.

Tế Phật: Được, để tôi kêu lên.

Thái Sinh: Thưa ân sư, ao này tuy nước rất lạnh, song bơi một hồi hết còn cảm giác giá buốt, hiện tại tinh thần con hoàn toàn thoải mái, nước thánh quả là tuyệt diệu, cảm tạ ân sư đã đưa con tới chốn này để con có dịp

tắm rửa tại đây, kì tới xin ân sư lại hướng dẫn đến đây để con bơi lội.

Tế Phậ: Con chớ coi thường, muốn bơi lội chơi thì tới hồ tắm ở dương gian, còn hồ này là hồ “Tĩnh Tâm” nếu không phải là tiên thánh của ba cõi không được tới đây tắm rửa. Bữa nay con nhờ phụng chỉ trước tác sách Nhân Gian Du Kí nên mới được tới đây tắm rửa, còn không thầy không được phép dẫn con tới đây bơi lội chơi, hãy mau cảm ơn Tướng Quân giữ ao, để chúng ta còn chuẩn bị trở lại Thánh Hiền Đường.

Thái Sinh: Thưa, thì ra nguyên nhân là như vậy. Xin đa tạ tướng quân.

Tướng Quân Giữ Ao: Chớ khách sáo, vì quý vị đã quá khổ cực.

Tế Phậ: Thời giờ eo hẹp, thầy trò chúng tôi đã tới quấy rầy, xin cáo biệt. Thái Sinh mau lên đài sen.

Thái Sinh: Thưa con đã sửa soạn xong, kính mời ân sư khởi hành.

Tế Phậ: Đã về tới Thánh Hiền Đường, Thái Sinh xuống đài sen, hồn phách nhập thể xác.

(còn tiếp)

